

Số: 74/2021/QĐST-HNGĐ

Ngũ Hành Sơn, ngày 16 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 82/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị T**, Sinh năm 1974.
Địa chỉ: 71 đường N, tổ 20, phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.
- **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Hữu Huệ**, Sinh năm 1970.
Địa chỉ: 71 đường N, tổ 20, phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Hữu H.

II/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung và án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Hữu H thỏa thuận:

- Đối với con chung Nguyễn Hữu T1, sinh ngày 20/11/2000 đã trưởng thành nên không đề cập đến.

- Giao con chung là Nguyễn Thị Hoàng V, sinh ngày 06/9/2006 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng;

- Ông Nguyễn Hữu H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Nguyễn Thị Hoàng V đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con chung được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

2/ Về quan hệ tài sản chung: Bà T và ông H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/ Về quan hệ nợ chung: Không có.

4/ Về án phí:

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà T đã nộp tại biên lai thu số 0001058 ngày 08/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà T đã nộp tại biên lai thu số 0001058 ngày 08/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

III/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Các đương sự;
- UBND phường M, quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ.

(Giấy CNKH số: 17/2000 đăng ký ngày 25/02/2000)

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THANH NGA